

Bản án số: 35/2018/HSST

Ngày 27/11/ 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YK - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lực.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Anh.

2. Bà Phạm Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YK tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Đình, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 N 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2018/TLST-HS ngày 10/10/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2018/QĐXXST-HS ngày 12/11/2018 đối với các bị cáo:

1. Lê N sinh N 1993; tại xã KN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; trú tại xóm 9, xã KN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê T và bà Đào K (đã chết); vợ con chưa có; tiền sự không; tiền án không; lịch sử bản thân N 2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt 04 N tù về tội “Cướp tài sản” bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 07/11/2015; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/5/2018 đến ngày 22/5/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

2. Lê H sinh N 1993; tại xã KN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; trú tại xóm 8, xã KN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê M (đã chết) và bà Ngô T; vợ con chưa có; tiền sự không; tiền án không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/6/2018 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Bùi T sinh N 1997; địa chỉ thôn Đồng Bài, xã QL, huyện NQ, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- Anh Vũ T sinh N 1976; địa chỉ số nhà 15, phố 4, phường ĐT, thành phố NB, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

N và H đều là đối tượng sử dụng ma túy đá loại Methamphetamine. Để có tiền chi tiêu và sử dụng ma túy, N đã tìm mua ma túy về bán lại cho đối tượng khác. Trong các ngày 15 và ngày 16/5/2018, N đã 04 lần bán trái phép ma túy cho T, trong đó có 02 lần N đưa ma túy cho H để H đưa đi bán cho T, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 15/5/2018 T rủ Vũ T xuống xã KN, huyện YK mua ma túy để sử dụng, Vũ T đồng ý và mượn xe mô tô của Bình là người quen ở bến xe khách Ninh Bình (không xác định được địa chỉ và biển số xe) chở T đến xã KN, Vũ T đưa cho T 100.000 đồng để góp tiền mua ma túy, T dùng điện thoại di động có sim số thuê bao 0942521028 gọi điện đến số thuê bao 0988740525 của N, hỏi mua 300.000 đồng ma túy; N đồng ý và hẹn T đến nhà N ở xóm 9, xã KN. Sau đó N đi xe mô tô biển kiểm soát 18F3-3589 xuống huyện Kim Sơn tìm mua của một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy với số tiền là 800.000 đồng, N mang về nhà sử dụng một phần ma túy, số ma túy còn lại N chia thành 03 phần đựng trong 03 túi nilon và cất giấu vào trong túi quần. Khi Vũ T và T đến nhà N, N bảo T ra ngoài đường đứng chờ; lúc này H cũng đang có mặt ở nhà N, N vào nhà lấy trong túi quần 01 túi ma túy đưa cho H bảo mang ra bán cho T, H mang túi ma túy ra ngoài đường gặp T và bán cho T túi ma túy, T trả cho H 300.000 đồng.

Lần thứ hai: Sau khi về thành phố Ninh Bình sử dụng hết số ma túy đã mua, khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, T rủ Vũ T góp tiền để tiếp tục xuống xã KN mua ma túy, Vũ T đưa cho T 100.000 đồng, T dùng điện thoại di động có sim số thuê bao 0942521028 gọi điện đến số thuê bao 0988740525 của N hỏi mua 300.000 đồng ma túy. N đồng ý và hẹn T đến gần nhà N, Vũ T điều khiển xe mô tô (mượn của Bình) chở T đến đoạn đường gần nhà N đứng chờ, sau đó N đã trực tiếp đi ra gặp T và bán cho T một túi ma túy với số tiền là 300.000 đồng.

Lần thứ ba: Sau khi đã mua được ma túy của N, trên đường về T thấy có ít ma túy, nên rủ Vũ T góp tiền mua thêm 01 túi ma túy nữa, Vũ T đưa cho T 100.000 đồng, T dùng điện thoại di động có sim số thuê bao 0942521028 gọi điện đến số thuê bao 0988740525 của N hỏi mua thêm 300.000 đồng ma túy, N đồng ý và hẹn T ở đoạn đường gần nhà. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Vũ T điều khiển xe mô tô chở T quay lại đoạn đường gần nhà N đứng chờ; N đưa cho H 01 túi ma túy bảo mang ra bán cho T, H mang túi ma túy đi ra ngoài đường gặp và bán cho T 01 túi ma túy, T trả cho H 300.000 đồng. Tổng số tiền H 02 lần bán ma túy cho T được 600.000 đồng, H đã đưa hết số tiền này cho N.

Lần thứ tư: Khoảng 8 giờ ngày 16/5/2018 T thuê anh Q (là người chở xe ôm) chở T xuống xã KN, huyện YK; khi đến xã KN, T sử dụng điện thoại di động có sim số thuê bao 0942521028 gọi vào số điện thoại di động 0988704525 của N hỏi mua 600.000 đồng ma túy, N đồng ý và hẹn T đến gần nhà N, T chỉ đường cho anh Q chở T đến đoạn đường gần nhà N đứng đợi. Để có ma túy bán cho T, N đã nhờ A là người cùng xóm điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18F3-3589 chở N xuống huyện Kim Sơn, N đã tìm và mua được 02 túi ma túy với số tiền là 500.000 đồng, N cất giấu ma túy trong người rồi bảo A chở về nhà.

Khoảng 11 giờ cùng ngày, N cầm 02 túi ma túy vừa mua được đi ra đường xóm 9, xã KN gặp T để bán ma túy. Khi N đang định bán 02 túi ma túy cho T thì phát hiện thấy tổ công tác của Công an tỉnh Ninh Bình, N thả 02 túi ma túy xuống đường định phi tang vật chứng, nhưng bị lực lượng Công an phát hiện yêu cầu N nhặt lên, N khai nhận đó là 02 túi ma túy đang định bán cho T. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; thu giữ và niêm phong của N 02 túi nilon bên trong mỗi túi đều có chứa chất tinh thể màu trắng và niêm phong ký hiệu A, thu giữ tại túi quần của N 01 điện thoại di động Nokia có sim số thuê bao 0988704525, thu giữ của T 01 điện thoại Nokia có sim số thuê bao 0942521028 và 600.000 đồng.

Khám xét nơi ở của N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã thu giữ tại nơi ở của N “01 bình thủy tinh màu trắng; 01 bật lửa ga; 01 ống nhựa màu đỏ; 01 ống nhựa màu trắng; 01 ống kim loại màu trắng”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Ninh Bình, tiến hành mở niêm phong phong bì ký hiệu A và cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của N. Túi nilon thứ nhất có khối lượng cả bì là 0,2207 gam, khối lượng bì là 0,0954 gam, khối lượng chất tinh thể màu trắng là 0,1253 gam và tiến hành niêm phong lại ký hiệu M1; túi nilon thứ hai có khối lượng cả bì là 0,3001 gam, khối lượng bì là 0,0930 gam, khối lượng tinh thể màu trắng là 0,2071 gam và tiến hành niêm phong lại ký hiệu M2. Cả hai phong bì niêm phong trên được cho vào một phong bì niêm phong ký hiệu M.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã gửi phong bì niêm phong ký hiệu M để trưng cầu giám định. Tại kết luận giám định số 93/KLGD-PC54-MT ngày 18/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,1253 gam; M2 có khối lượng là 0,2071 gam. Tổng khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng trong hai mẫu ký hiệu M1, M2 là 0,3324 gam; đều là ma túy, loại Methamphetamine, Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục II, số thứ tự 67 Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSYK ngày 08/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố các bị cáo N và bị cáo H ra trước Tòa án nhân dân huyện YK để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố trình bày lời luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo N và bị cáo H như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo N và bị cáo H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo N từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, các điểm r - s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia thu giữ của N, 01 điện thoại Nokia thu giữ của T (trong đó có 02 sim điện thoại thì tịch thu tiêu hủy); tịch thu tiêu hủy 0,2242 gam ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ

vỏ bao niên phong; 01 bình thủy tinh màu trắng; 01 bật lửa ga; 01 ống nhựa màu đỏ; 01 ống nhựa màu trắng; 01 ống kim loại màu trắng; 04 que xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy; buộc bị cáo N phải nộp số tiền thu lời bất chính do bán ma túy mà có là 900.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo N khai: Ngày 15/5/2018 N đã ba lần bán ma túy cho T, trong đó có 02 lần N đưa ma túy cho H và bảo H mang ra ngoài đường bán cho T với tổng số tiền ba lần bán ma túy cho T là 900.000 đồng; ngày 16/5/2018 N mang 02 túi ma túy ra ngoài đường bán cho T, N chưa kịp đưa ma túy cho T thì gặp tổ công tác của Công an tỉnh Ninh Bình, N thả 02 túi ma túy xuống đường, Công an tỉnh Ninh Bình đã phát hiện và yêu cầu N cầm lên, Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành thu giữ và niêm phong 02 túi ma túy.

Bị cáo H khai: Ngày 15/5/2018 hai lần N đưa túi ma túy cho H và bảo mang ra ngoài đường bán cho T, H biết rõ là ma túy nhưng H vẫn mang túi ma túy ra bán cho T, mỗi lần T trả cho H là 300.000 đồng, tổng là 600.000 đồng và H đã đưa toàn bộ số tiền bán ma túy cho N.

Nói lời sau cùng bị cáo N và bị cáo H đều đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, hành vi của các bị cáo và vật chứng đã thu giữ, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 08 giờ ngày 15/5/2018 Vũ T đưa cho T 100.000 đồng để góp tiền mua ma túy, T dùng điện thoại di động có sim số thuê bao 0942521028 gọi điện đến số thuê bao 0988740525 của N, hỏi mua 300.000 đồng ma túy; N đồng ý và hẹn T đến nhà N ở xóm 9, xã KN. Khi Vũ T và T đến nhà N, N bảo T ra ngoài đường đứng chờ; N vào nhà lấy trong túi quần 01 túi ma túy đưa cho H bảo mang ra bán cho T, H mang túi ma túy ra ngoài đường gặp T và bán cho T túi ma túy, T trả cho H 300.000 đồng.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/5/2018, Vũ T đưa cho T 100.000 đồng để góp tiền mua ma túy, T dùng điện thoại di động có sim số thuê bao 0942521028 gọi điện đến số thuê bao 0988740525 của N hỏi mua 300.000 đồng ma túy. N đồng ý và hẹn T đến gần nhà N, sau đó N đi ra gặp T và bán cho T một túi ma túy với số tiền là 300.000 đồng.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15/5/2018 Vũ T đưa cho T 100.000 đồng để mua ma túy, T dùng điện thoại di động có sim số thuê bao 0942521028 gọi điện đến số thuê bao 0988740525 của N hỏi mua 300.000 đồng ma túy, N đồng ý và hẹn T ở đoạn đường gần nhà N; N đưa cho H 01 túi ma túy bảo mang ra bán cho T, H mang túi ma túy đi ra ngoài đường gặp và bán cho T 01 túi ma túy, T trả cho H 300.000 đồng.

Khoảng 8 giờ ngày 16/5/2018 T sử dụng điện thoại di động có sim số thuê bao 0942521028 gọi đến số điện thoại di động 0988704525 của N hỏi mua 600.000 đồng ma túy, N đồng ý bà hẹn T đến gần nhà N. Khoảng 11 giờ cùng ngày, N cầm 02 túi ma túy đi ra đường xóm 9, xã KN để bán cho T. Khi N đang định bán 02 túi ma túy cho T thì phát hiện thấy tổ công tác của Công an tỉnh Ninh Bình đang đi đến, N liền thả 02 túi ma túy từ tay của N xuống đường, bị lực lượng Công an phát hiện yêu cầu N nhặt lên, N khai nhận đó là 02 túi ma túy đang định bán cho T. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ và niêm phong của N 02 túi nilon bên trong mỗi túi đều có chứa chất tinh thể màu trắng.

Theo kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận, toàn bộ chất bột màu trắng trong 02 túi nilon thu giữ của của N có tổng khối lượng là 0,3324 gam đều là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Hành vi bán ma túy, loại Methamphetamine cho người khác của bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, hành vi của bị cáo N đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đối với bị cáo H biết rõ N đưa ma túy nhờ H mang bán cho T, nhưng H vẫn giúp N mang ma túy bán cho T, nên H đồng phạm với N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với vai trò giúp sức. Trong hai ngày 15/5/2018 và ngày 16/5/2018 N có 04 lần bán ma túy cho T, trong đó có 02 lần N trực tiếp bán cho T và 02 lần nhờ H mang ma túy bán cho T, nên hành vi của các bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng định khung theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên”. Do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố bị cáo N và bị cáo H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cả hai bị cáo N và bị cáo H đều không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo N: Thành khẩn khai báo, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo H: Bị cáo tự thú, thật thành khẩn khai báo, theo quy định tại điểm r và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

[4] Từ những tình tiết nêu trên, thấy rằng:

- Bị cáo N là người giữ vai trò thứ nhất trong vụ án, vì toàn bộ số ma túy đã bán cho T và số ma túy bị thu giữ đều là của N, bị cáo N vừa là người nghiện ma túy và có nhân thân xấu đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt 04 N tù về tội “Cướp tài sản”; do vậy cần phải xử phạt bị cáo N với mức án nghiêm minh; có như vậy mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

- Bị cáo H giữ vai trò thứ hai trong vụ án, vì H phạm tội với vai trò giúp sức cho N bán ma túy cho T, bản thân H cũng là người nghiện ma túy, nên cũng cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo N và bị cáo H đều khai bản thân các bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình, các bị cáo không có tài sản, nên không phạt bổ sung đối với bị cáo N và bị cáo H.

Trong vụ án này Bùi T và Vũ T ngày 15/5/2018 đã góp tiền để mua ma túy của N để sử dụng cho bản thân, số ma túy T và Vũ T mua của N trong ngày 15/5/2018 không thu giữ được nên không xác định được khối lượng và loại ma túy; ngày 16/5/2018 T chưa mua được ma túy của N, nên không đủ căn cứ kết tội đối với T và Vũ T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với T và Vũ T là đúng pháp luật. Nguyễn Văn A đã chở N xuống huyện Kim Sơn, nhưng A không biết N xuống huyện Kim Sơn để mua ma túy về bán cho T, nên hành vi của A không có dấu hiệu tội phạm.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ tại hiện trường của N “0,3324 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 điện thoại di động Nokia có sim số thuê bao 0988704525”, thu giữ của T “01 điện thoại Nokia có sim số thuê bao 0942521028 và 600.000 đồng”; thu giữ tại nơi ở của N “01 bình thủy tinh màu trắng; 01 bật lửa ga; 01 ống nhựa màu đỏ; 01 ống nhựa màu trắng; 01 ống kim loại màu trắng”. Tiến hành xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy bằng que thử đối với N, H, T và Vũ T.

- Đối với điện thoại di động Nokia có sim số thuê bao 0988704525 thu giữ của N và điện thoại di động Nokia có sim số thuê bao 0942521028 thu giữ của T; do N và T sử dụng vào việc gọi điện thoại và nhắn tin cho nhau để mua bán ma túy, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; riêng hai chiếc sim điện thoại thì tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 bình thủy tinh màu trắng, 01 bật lửa ga, 01 ống kim loại màu trắng, 01 ống nhựa màu đỏ, 01 ống nhựa màu trắng N khai đây toàn những đồ vật của N để sử dụng ma túy, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 0,3324 gam ma túy, sau khi giám định Cơ quan giám định chỉ hoàn lại 0,2242 gam ma túy và các vỏ bao gói mẫu giám định; thì tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 900.000 đồng, đây là tiền N bán ma túy cho T mà có (trong đó có 600.000 đồng tiền H bán ma túy cho T), đây là tiền của T và của Vũ T sử dụng mua ma túy, N thu lời bất chính do phạm tội mà có, nên buộc N phải nộp lại để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 600.000 đồng thu giữ của T, do T chưa sử dụng để mua ma túy, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại cho T là đúng pháp luật.

- Đối với 04 que xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy của N, H, T và Vũ T thì tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ

luật Tổ tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo N và bị cáo H đều bị xử có tội, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Lê N và bị cáo Lê H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ thêm điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với H.

Xử phạt:

- Lê N 8 (tám) năm tù; thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ 16/5/2018.

- Lê H 07 (bảy) năm tù; thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/6/2018.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm “01 điện thoại di động Nokia model 100 số imei 358955056935110 của Lê N; 01 điện thoại di động Nokia model 1110i số imei 356988016428639 của Bùi T”, riêng 02 chiếc sim điện thoại được lắp trong điện thoại gồm “sim số thuê bao 0988704525 của N và sim số thuê bao 0942521028 của T” thì tịch thu tiêu hủy (Vật chứng được niêm phong trong phong bì bên ngoài ghi mẫu vật hoàn trả Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình gửi kèm kết luận giám định số 02/KLGD-PC54-KTS&ĐT); toàn bộ vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YK với Chi cục Thi hành án dân sự huyện YK.

- Tịch thu tiêu hủy 0,2242 gam ma túy loại Methamphetamine cùng các vỏ bao gói mẫu giám định (được niêm phong trong phong bì ghi số 93/2018/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình); 01 bình thủy tinh màu trắng; 01 bật lửa ga; 01 ống nhựa màu đỏ; 01 ống nhựa màu trắng; 01 ống kim loại màu trắng; 01 que xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy của N; 01 que xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy của T; 01 que xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy của H; 01 que xét nghiệm nước tiểu tìm chất ma túy của Vũ T. Toàn bộ vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YK với Chi cục Thi hành án dân sự huyện YK.

- Buộc bị cáo Lê N phải nộp số tiền thu lời bất chính thu lời bất chính do phạm tội mà có là 900.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Lê N và bị cáo Lê H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh T và anh Vũ T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện YK
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Bị cáo,
- Người liên quan
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Lực